BẢN ĐỒ KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2025
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN - TỈNH THÁI NGUYÊN

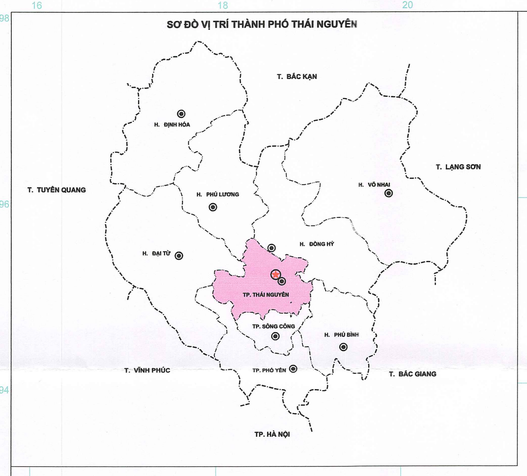

HUYỆN PHÚ LƯƠNG

HUYỆN ĐỒNG HỶ

HUYỆN ĐẠI TỪ

TP. PHỔ YÊN

TP. SÔNG CÔNG

HUYỆN PHÚ BÌNH

DIỆN TÍCH, CƠ CẤU SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2030

(Tổng diện tích tự nhiên 22.211,63 ha)

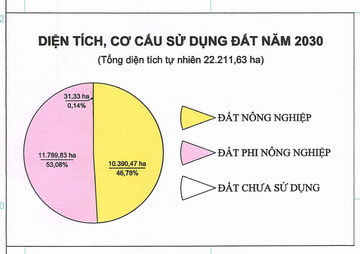

CHÚ DẪN

TÊN KÝ HIỆU	KÝ HIỆU HIỆN TRẠNG	KÝ HIỆU QUY HOẠCH
Đất chuyên trồng lúa nước	LUC	
Đất trồng lúa nước còn lại	LUK	
Đất trồng cây hàng năm khác	HNK	mã HT HNK
Đất trồng cây lâu năm	CLN	mã HT CLN
Đất rừng phòng hộ	RPH	
Đất rừng đặc dụng	RDD	
Đất rừng sản xuất	RSX	mã HT RSX
Đất nuôi trồng thuỷ sản	NTS	mã HT NTS
Đất nông nghiệp khác	NKH	mã HT NKH
Đất quốc phòng	CQP	mã HT CQP
Đất an ninh	CAN	mã HT CAN
Đất khu công nghiệp	SKK	mã HT SKK
Đất cụm công nghiệp	SKN	mã HT SKN
Đất thương mại, dịch vụ	TMD	mã HT TMD
Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	SKC	mã HT SKC
Đất sản xuất vật liệu xây dựng, làm đồ gốm	SKX	mã HT SKX
Đất phát triển hạ tầng cấp quốc gia, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã	DHT	mã HT DHT
Đất giao thông	DGT	mã HT DGT
Đất thủy lợi	DTL	mã HT DTL
Đất xây dựng cơ sở văn hóa	DVH	mã HT DVH
Đất xây dựng cơ sở y tế	DYT	mã HT DYT
Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo	DGD	mã HT DGD
Đất xây dựng cơ sở thể dục thể thao	DTT	mã HT DTT
Đất công trình năng lượng	DNL	mã HT DNL
Đất công trình bưu chính, viễn thông	DBV	mã HT DBV
Đất cơ sở tôn giáo	TON	mã HT TON

TÊN KÝ HIỆU	KÝ HIỆU HIỆN TRẠNG	KÝ HIỆU QUY HOẠCH
Đất có di tích lịch sử - văn hóa	DDT	mã HT DDT
Đất nghĩa trang, nghĩa địa nhà tang lễ, nhà hỏa táng	NTD	mã HT NTD
Đất bãi thải, xử lý chất thải	DRA	mã HT DRA
Đất chợ	DCH	mã HT DCH
Đất khu vui chơi, giải trí công cộng	DKV	mã HT DKV
Đất ở tại nông thôn	ONT	mã HT ONT
Đất ở tại đô thị	ODT	mã HT ODT
Đất xây dựng trụ sở cơ quan	TSC	mã HT TSC
Đất xây dựng trụ sở của tổ chức sự nghiệp	DTS	mã HT DTS
Đất tín ngưỡng	TIN	mã HT TIN
Đất sông, ngòi, kênh, rạch	SON	mã HT SON
Đất có mặt nước chuyên dùng	MNC	mã HT MNC
Đất chưa sử dụng	CSD	
Ranh giới khu công nghiệp, cụm công nghiệp		
Ranh giới khu du lịch		
Công trình, dự án KHSDD năm 2025		Mã vị trí

TÊN KÝ HIỆU	KÝ HIỆU HIỆN TRẠNG	KÝ HIỆU QUY HOẠCH
Trụ sở UBND cấp tỉnh		
Trụ sở UBND cấp huyện		
Trụ sở UBND cấp xã		
Đình, chùa, miếu, đền		
Nhà thờ		
Đài phát thanh, truyền hình		
Trường học		
Sân vận động		
Bệnh viện, trạm y tế		
Bưu điện		
Chợ		
Cầu sắt		
Cầu bê tông		
Cầu treo		
Cống		
Sông, suối, hồ, ao		
Kênh, mương		
Đập		
Đường sắt		
Quốc lộ vẽ theo tỷ lệ	QUỐC LỘ 3	QUỐC LỘ 3
Quốc lộ vẽ theo nửa tỷ lệ	3	3
Đường tỉnh vẽ theo tỷ lệ	ĐƯỜNG TỈNH 262	ĐƯỜNG TỈNH 262
Đường tỉnh vẽ theo nửa tỷ lệ	262	262
Đường huyện vẽ theo tỷ lệ	ĐƯỜNG HUYỆN	ĐƯỜNG HUYỆN
Đường huyện vẽ theo nửa tỷ lệ		
Đường liên xã vẽ theo nửa tỷ lệ		
Địa giới hành chính cấp xã		
Địa giới hành chính cấp huyện		
Bình độ cơ bản		
Bình độ cái và ghi chú độ cao bình độ		
Điểm độ cao, ghi chú độ cao	126.7	

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH THÁI NGUYÊN	ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
Ngày 25 tháng 12 năm 2024	*Ngày 16 tháng 12 năm 2024*
GIÁM ĐỐC	KT. CHỦ TỊCH
	PHÓ CHỦ TỊCH
GIÁM ĐỐC	KT.CHỦ TỊCH
Đặng Văn Huy	PHÓ CHỦ TỊCH
	Nguyễn Văn Tuệ

NGUỒN TÀI LIỆU

- Bản đồ Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất thành phố Thái Nguyên thời kỳ 2021-2030
- Các bản đồ, bản vẽ các công trình, dự án đăng ký năm 2025

TỶ LỆ 1 : 25 000

ĐƠN VỊ XÂY DỰNG

PHÒNG TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG THÀNH PHỐ